

Số: 15/TB-VC1-V2

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024



THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM
Vụ án “Tranh chấp chia di sản thừa kế”

Thực hiện công tác kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án “V/v Tranh chấp về thừa kế tài sản” giữa nguyên đơn là ông bà Đinh Thị Hà với bị đơn là ông Phùng Gia Giang do Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình giải quyết tại Bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/DS-ST ngày 17/4/2023, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy có vi phạm trong việc xác định di sản thừa kế, cụ thể như sau:

1. Nội dung vụ án và quá trình giải quyết của Tòa án

1.1. Nội dung vụ án

Cụ Đinh Văn Tá (tên gọi khác: Tôn, chết ngày 06/10/1982) và cụ Cao Thị Tý (chết ngày 20/7/1990) có 4 người con là bà Đinh Thị Quý (bà Quý chết năm 1987, có chồng là ông Phùng Gia Ty, chết năm 2016 và có 07 người con là ông Phùng Gia Sơn, ông Phùng Gia Thủy, ông Phùng Gia Mậu, ông Phùng Gia Thanh, ông Phùng Gia Giang (ông Giang chết ngày 27/02/2022, có vợ là bà Phạm Thị Lan và 03 con là anh Phùng Gia Dương, chị Phùng Thị Hương, anh Phùng Gia Tùng), bà Phùng Thị Nga, bà Phùng Thị Nguyệt), bà Đinh Thị Phái, bà Đinh Thị Hà, bà Đinh Thị Minh Thái (chết năm 1992, có chồng là ông Hoàng Anh Tuấn và 02 con là anh Hoàng Anh Dũng, anh Hoàng Tùng). Các cụ có khối tài sản chung là 1.790m² đất tại thửa 387 (hiện là thửa đất số 233 tờ bản đồ 22) và 483m² đất ao tại thửa 388 (hiện là thửa 234 tờ bản đồ 22) tại xóm 14 xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Sau khi các cụ chết, ông Phùng Gia Ty là người quản lý, sử dụng đất. Năm 1993, ông Ty giao đất lại cho con trai là ông Phùng Gia Giang. Năm 1997, ông Giang được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nay, bà Đinh Thị Hà khởi kiện yêu cầu Tòa án chia thừa kế theo pháp luật đối với di sản của cụ Đinh Văn Tá và cụ Cao Thị Tý để lại là các thửa đất nêu trên.

Ông Phùng Gia Giang và những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của ông Giang đồng thời là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Lan, anh Phùng Gia Dương, chị Phùng Thị Hương, anh Phùng Gia Tùng không nhất trí với yêu cầu chia thừa kế của bà Hà vì phần đất ao (thửa 388) là của Hợp tác xã, đất vườn (thửa 387) đã được Nhà nước quy đổi để chia đất ruộng cho gia đình ông Giang năm 1993.



1.2. Quá trình giải quyết của Tòa án

Bản án sơ thẩm số 01/2023/DS-ST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hà về yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật di sản của cụ Đinh Văn Tá, cụ Cao Thị Tý là quyền sử dụng 483m² đất ao tại thửa đất số 388 (nay là thửa số 234 tờ bản đồ địa chính số 22 lập năm 2015); chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị Hà về yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật di sản của cụ Đinh Văn Tá và cụ Cao Thị Tý là quyền sử dụng 1.790m² đất gồm 803m² đất ở, 987m² đất vườn tại thửa đất số 387 (nay là thửa đất số 233 tờ bản đồ địa chính số 22 lập năm 2015), địa chỉ xóm 14, xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình cho những người thừa kế của cụ Tá và cụ Tý.

Ngày 24/4/2023, bà Phạm Thị Lan kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm. Ngày 16/5/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội ban hành kháng nghị phúc thẩm số 09/QĐKNPT-VC1-DS, đề nghị hủy bản án dân sự sơ thẩm nêu trên để giải quyết lại theo quy định của pháp luật.

Bản án dân sự phúc thẩm số 594/2023/DS-PT ngày 18/12/2023 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội; chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị Lan, hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 01/2023/DSST ngày 17/4/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Nội dung cần rút kinh nghiệm

2.1. Về xác định di sản thừa kế

Các thửa đất tranh chấp gồm thửa số 387 (hiện nay là thửa đất số 233, gồm 803m² đất thổ cư và 987m² đất vườn) và thửa đất số 388 (nay là thửa số 234, diện tích 483m² đất ao) tại xóm 14, xã Khánh Mậu, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Trong đó, thửa đất số 388 có nguồn gốc là của Hợp tác xã quản lý. Năm 1993, hộ ông Phùng Gia Giang đã được giao thửa đất này nên không phải là di sản thừa kế của cụ Tá, cụ Tý đúng như Bản án sơ thẩm đã nhận định.

Thửa đất số 387 có nguồn gốc của cụ Tá, cụ Tý. Sau khi cụ Tá chết, cụ Tý và gia đình ông Giang ở trên đất. Năm 1990, cụ Tý chết, hộ gia đình ông Giang gồm ông Giang, bà Lan, anh Dương, chị Hương tiếp tục ở trên tại thửa đất này. Bà Lan khai, năm 1993, địa phương đã tiến hành quy đổi đất vườn thửa 387 với đất ruộng ngoài đồng để chia đất cho hộ gia đình ông Giang. Điều này phù hợp với cung cấp của của UBND huyện Yên Khánh tại Văn bản số 21/CV-TNMT ngày 12/6/2018 và xác nhận của UBND xã Khánh Mậu về việc quy đổi đất và chia ruộng năm 1993 tại Biên bản làm việc ngày 25/7/2018, Báo cáo ngày 30/9/2020. Do đó, xác định năm 1993, địa phương đã thực hiện chính sách giao đất và quy đổi đất vườn với đất nông nghiệp, tại thời điểm này, cụ Tý đã chết, việc đối trừ, giao đất chỉ đối với các thành viên trong hộ gia đình ông Giang, bà Lan nên phần diện tích đã bị quy đổi của thửa 387 là của các thành viên hộ gia

đình ông Giang, bà Lan, không còn là di sản của cụ Tá, cụ Tý để lại. Bản án sơ thẩm xác định di sản toàn bộ thửa đất số 387 là di sản thừa kế để chia là không đúng, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự trong vụ án.

2.2. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng pháp luật

Năm 1997, ông Phùng Gia Giang được UBND huyện Yên Khánh cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với 4.362m² đất, trong đó có thửa số 387, tờ bản đồ P2, diện tích 1.790m² đang tranh chấp. Bản án sơ thẩm cho rằng, ông Giang thuộc diện được hưởng một phần di sản thừa kế nên không cần thiết phải hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là không đúng. Bởi lẽ, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Giang đối với thửa 387 là không đúng nguồn gốc sử dụng đất, không có tài liệu, chứng cứ thể hiện cụ Tý đã tặng cho ông Giang thửa đất nêu trên. Hiện ông Giang đã chết, đồng thời có căn cứ xác định một phần thửa đất 387 là di sản thừa kế để chia nên khi giải quyết lại vụ án cần xem xét hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho ông Giang đối với thửa đất 387 diện tích 1.790m² theo quy định tại Điều 34 Bộ luật tố tụng dân sự.

Với những vi phạm nêu trên, cấp phúc thẩm không thể khắc phục được nên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, chấp nhận kháng cáo của bà Phạm Thị Lan, hủy Bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội nêu lên để rút kinh nghiệm chung, tránh những vi phạm tương tự xảy ra nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả công tác kiểm sát giải quyết các vụ án tranh chấp chia thừa kế nói riêng và các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình nói chung.

Nơi nhận:

- Vụ 9 - VKSNDTC (b/c);
- Đ/c Viện trưởng VC1 (b/c);
- Viện cấp cao 2, Viện cấp cao 3;
- VKSND 28 tỉnh, TP khu vực phía Bắc;
- Trường Đại học kiểm sát Hà Nội;
- Các Viện nghiệp vụ, VP VC1;
- Lưu: VT VC1, V2.

**KT.VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Phạm Văn Hòa